

UBND HUYỆN TÂN PHƯỚC
TRƯỜNG THCS TT MỸ PHƯỚC

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 6
Năm học 2022 - 2023
Thời gian: 90 phút

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện đồng thoại, truyện ngắn	3	0	5	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Truyện đồng thoại, truyện ngắn	Nhận biết: - Nhận biết các chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.	3 TN	5TN	2TL	

			- Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba. - Nhận ra từ đơn, từ phức (từ láy, từ ghép); từ đa nghĩa, từ đồng âm, các thành phần của câu. Thông hiểu: - Tóm tắt được cốt truyện. - Nêu được chủ đề của văn bản. - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ, giọng điệu. - Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, cách kể chuyện. - Phân tích được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Giải thích được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; nêu được tác dụng của các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản. Vận dụng: - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. - Chỉ ra được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản.				
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; sử dụng ngôi kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				1TL*
Tổng				3 TN	5TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II

Môn :Ngữ văn 6

Thời gian làm bài : 90 phút.

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

HƯƠNG LÀNG

Làng tôi là một làng nghèo nên chẳng có nhà nào thừa đất để trồng hoa mà ngắm. Tuy vậy, đi trong làng, tôi luôn thấy những làn hương quen thuộc của đất quê. Đó là những mùi thơm mộc mạc chân chất.

Chiều chiều hoa thiên lí cứ thoảng nhẹ đâu đây, lộc qua không khí rồi bay nhẹ đến, rồi thoảng cái lại bay đi. Tháng ba, tháng tư, hoa cau thơm lạ lùng. Tháng tám, tháng chín, hoa ngâu cứ nồng nàn những viên trứng cua tí tẹo, ẩn sau tầng lá xanh rậm rạp. Tưởng như có thể được, những làn hương ấy.

Ngày mùa, mùi thơm từ đồng thơm vào, thơm trên đường làng, thơm ngoài sân đình, sân hợp tác, thơm trên các ngõ, đó là hương cốm, hương lúa hương rơm rạ, cứ muốn căng lồng ngực ra mà hít thở đến no nê, giống như hương thơm từ nồi cơm gạo mới, mẹ bắc ra và gọi cả nhà ngồi vào quanh mâm.

Mùa xuân, ngắt một cái lá chanh, lá bưởi, một lá xương xông, một chiếc lá lốt, một nhánh hương nhu, nhánh bạc hà... hai tay mình như cũng đã biến thành lá, đượm mùi thơm mãi không thôi.

Nước hoa ư ? Nước hoa chỉ là một thứ hăng hắc giả tạo, làm sao bằng được mùi rơm rạ trong nắng, mùi hoa bưởi trong sương, mùi hoa ngâu trong chiều ,mùi hoa sen trong gió...

Hương làng ơi, cứ thơm mãi nhé !

(Theo Băng Sơn)

Thực hiện các yêu cầu

Câu 1. Văn bản trên thuộc thể loại nào ?

A. Truyện ngắn

B. Truyện truyền thuyết

C. Truyện ngụ ngôn

D. Truyện cổ tích

Câu 2. Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên.

- A. Ngôi kể thứ nhất
- B. Ngôi kể thứ hai
- C. Ngôi kể thứ ba
- D. Ngôi kể thứ nhất và thứ ba

Câu 3. Trong văn bản trên, cảnh làng quê được miêu tả vào mùa nào trong năm ?

- A. Mùa xuân
- B. Mùa hạ
- C. Mùa thu
- D. Mùa đông

Câu 4 . Câu sau có mấy từ láy ?

“ Chiều chiều hoa thiên lí cứ thoảng nhẹ đầu đầu, lọc qua không khí rồi bay nhẹ đến, rồi thoảng cái lại bay đi.”

- A. Một
- B. Hai
- C. Ba
- D. Bốn

Câu 5. Chủ đề của văn bản trên là gì ?

- A. Tình yêu gia đình
- B. Tình yêu cuộc sống
- C. Tình yêu quê hương
- D. Tình yêu lao động

Câu 6 . Tác giả tả mùi thơm của làng được tỏa ra từ hương vị gì ?

- A. Hương cốm, hương lúa, hương thơm từ nồi gạo mới.
- B. Hương rơm rạ, hương thơm từ nồi gạo mới, hương cốm.
- C. Hương cốm, hương lúa, hương rơm rạ, hương cau.
- D. Hương cốm, hương lúa, hương rơm rạ, hương thơm từ nồi gạo mới.

Câu 7. Trong câu : *“Tháng ba, tháng tư, hoa cau thơm lạ lùng.”* thành phần chủ ngữ là :

- A. Tháng ba
- B. Tháng tư
- C. Hoa cau
- D. Cau thơm

Câu 8. Để chỉ mùi thơm của các loại hoa, em hãy nối từ ở cột A với cột B sao cho thích hợp ?

A (Loài hoa)	B (Mùi hương)
1. Hoa thiên lí	a. Nồng nàn
2. Hoa ngâu	b. Thoảng nhẹ
3. Hoa cau	c. Thơm lạ lùng
	d. Tinh khiết

Câu 9. Tại sao tác giả lại cho rằng những mùi thơm của làng là những mùi thơm “*mộc mạc chân chất*” ?

Câu 10. Đặt một câu tả cảnh sáng sớm ở quê hương em vào mùa xuân.

II. VIẾT (4.0 điểm)

Em hãy viết một bài văn kể về một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân (một chuyến về quê, một chuyến tham quan du lịch, ...).

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA KÌ II
MÔN NGỮ VĂN 6
Thời gian: 90 phút

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0,5
	2	A	0,5
	3	A	0,5
	4	A	0,5
	5	C	0,5
	6	D	0,5
	7	C	0,5
	8	1- b. 2-a 3-c	0,5
	9	Vì: - Mùi hương của hoa cau, hoa thiên lí, hương cốm, hương lúa, rơm rạ, hương hoa bưởi, hoa ngâu,... - Tất cả những hương vị đặc trưng đó chỉ có thể được thưởng thức nơi làng quê. Đó là hương vị rất riêng nhưng rất quen thuộc gần gũi với mọi người. Hương vị mộc mạc chân chất đậm chất quê hương.	0,5 0,5
	10	- Đảm bảo thể thức câu văn. - Xác định đúng vấn đề: tả cảnh đẹp quê em vào buổi sáng sớm mùa xuân.	0.5 0.5
II		VIẾT	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề. <i>Kể về một trải nghiệm của bản thân một chuyến về quê.</i>	0,25
		c. Kể lại trải nghiệm HS có thể triển khai nội dung bài viết theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: - Sử dụng ngôi kể thứ nhất. - Giới thiệu hoạt động trải nghiệm. - Các sự kiện chính trong hoạt động trải nghiệm: bắt đầu-diễn biến-kết thúc. + Lòng xôn xao khi được về quê. + Quang cảnh của quê hương .	2.5

		+ Gặp họ hàng ruột thịt + Thăm phần mộ tổ tiên, gặp bạn bè cùng lứa. + Dưới mái nhà người thân.	
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		<i>e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.</i>	0,5